

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP. HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT NĂNG KHIẾU TDTT H. BÌNH CHÁNH



ĐỀ CHÍNH THỨC

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II – NĂM HỌC 2020 – 2021

MÔN CÔNG NGHỆ - KHỐI 10

Thời gian làm bài: 45 phút

Câu 1/ (1,5 điểm) Hãy trình bày các lĩnh vực kinh doanh thích hợp với doanh nghiệp nhỏ và cho ví dụ cụ thể.

Câu 2/ (2 điểm) So sánh kinh doanh hộ gia đình và doanh nghiệp nhỏ (Tiêu chí so sánh: quy mô kinh doanh, lao động, vốn, trụ sở).

Câu 3/ (1 điểm) Hãy trình bày căn cứ xác định lĩnh vực kinh doanh.

Câu 4/ (2 điểm) Cho biết các phương pháp chế biến chè và quy trình chế biến chè xanh theo quy mô công nghiệp.

Câu 5/ (1,5 điểm) Doanh nghiệp là gì? Có những loại doanh nghiệp nào? Cho 4 ví dụ về một số doanh nghiệp nổi tiếng ở Việt Nam hiện nay.

Câu 6/ (2,0 điểm) Gia đình anh A trồng 618 cây măng cụt. Năng suất trung bình 200 quả/cây. Số lượng gia đình anh tự tiêu thụ là 1800 quả.

a/ Hỏi mức bán sản phẩm của gia đình anh A ra thị trường là bao nhiêu quả măng cụt?

b/ Hỏi gia đình anh A thu được bao nhiêu tiền. Biết 1kg măng cụt giá 30.000 đồng và trung bình một ký khoảng 8 quả?

----HẾT----

Họ và tên học sinh:.....Số báo danh:.....Lớp:.....



ĐÁP ÁN - MÔN CÔNG NGHỆ - KHỐI 10

CÂU	ĐÁP ÁN			ĐIỂM	GHI CHÚ
1	Các lĩnh vực thích hợp với kinh doanh doanh nghiệp nhỏ: - Hoạt động sản xuất hàng hóa + Sản xuất các mặt hàng lương thực, thực phẩm: trồng trọt, chăn nuôi + Sản xuất các mặt hàng công nghiệp tiêu dùng: làm nhang, làm đồ gốm,... - Các hoạt động mua bán hàng hoá + Đại lý bán hàng: vật tư phục vụ sản xuất, xăng dầu... + Bán lẻ hàng hóa tiêu dùng: bánh kẹo, quần áo.... - Các hoạt động dịch vụ + Dịch vụ internet: khai thác thông tin, vui chơi giải trí + Dịch vụ sửa chữa: sửa chữa xe máy, điện tử, điện thoại.... + Dịch vụ cho thuê: sách, quần áo.... + Các dịch vụ khác: ăn uống, cắt tóc...			0.5đ	
				0.5đ	
				0.5đ	
2	Các chỉ tiêu	KINH DOANH HỘ GIA ĐÌNH	DOANH NGHIỆP NHỎ	0.5đ	
	Quy mô kinh doanh h	Quy mô kinh doanh nhỏ	Quy mô kinh doanh lớn hơn	0.5đ	
	Lao động	Lao động chủ yếu là người trong gia đình. (<10 người)	Có thuê lao động (10<LĐ <300 người)	0.5đ	
	Vốn	Ít (đa số là vốn tự có)	Không quá 10 tỉ đồng (vốn tự có+Vay)	0.5đ	
	Trụ sở	Chỉ đăng kí tại một địa điểm (tại nhà). Không cần con dấu	Phải có trụ sở có thể tại nhiều địa điểm. Có con dấu		
3	Căn cứ xác định lĩnh vực kinh doanh - Thị trường có nhu cầu - Đảm bảo việc thực hiện mục tiêu doanh nghiệp - Huy động có hiệu quả mọi nguồn lực doanh nghiệp và xã hội - Hạn chế thấp nhất những rủi ro đến với doanh nghiệp			0.25đ	
				0.25đ	
				0.25đ	
				0.25đ	
4	- Một số phương pháp chế biến chè: + Chế biến chè đen			1đ	Mỗi phương pháp chế biến

	+ Chế biến chè xanh + Chế biến chè vàng + Chế biến chè đỏ - Quy trình chế biến chè xanh theo quy mô công nghiệp Nguyên liệu (lá chè xanh) → làm héo → diệt men trong lá chè → vò chè → làm khô → Phân loại, đóng gói → sử dụng	0,25đ cho 2 bước đúng	đúng 0.25đ
5	- Doanh nghiệp là một tổ chức kinh tế được thành lập nhằm mục đích chủ yếu là thực hiện các hoạt động kinh doanh - Chia theo sự sở hữu doanh nghiệp có 3 loại + Doanh nghiệp tư nhân: chủ doanh nghiệp là một cá nhân + Doanh nghiệp nhà nước: chủ doanh nghiệp là nhà nước + Công ty là doanh nghiệp có nhiều chủ sở hữu - Ví dụ doanh nghiệp: Samsung, Petrolimex, Vingroup, Viettel...	0.5đ 0.5đ 0,5đ	Cho đúng 4 ví dụ 0,5đ
6	<u>Tóm tắt:</u> Trồng: 618 cây măng cụt Năng suất: 200 quả/cây Tự tiêu thụ: 1800 quả 1kg măng cụt: 30000 đồng 8 quả măng cụt/1kg a/ Mức bán sản phẩm ra thị trường? b/ Thu được bao nhiêu tiền? Giải a/ Tổng số quả măng cụt gia đình anh A sản xuất ra: $618 \times 200 = 123600$ quả măng cụt Tổng số quả măng cụt gia đình anh A bán ra thị trường: $123600 - 1800 = 121800$ quả măng cụt b/ Số kg măng cụt gia đình anh A bán ra thị trường: $121800 : 8 = 15225$ kg Số tiền gia đình anh A thu được: $15225 \times 30000 = 456750000$ đồng	0.5đ 0.5đ 0.5đ 0.5đ	Tóm tắt không cho điểm Có thể làm bằng nhiều cách khác nhau. Đúng câu a đạt 1đ, câu b đạt 1đ

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II – NĂM HỌC 2020 – 2021

MÔN CÔNG NGHỆ - KHỐI 11

Thời gian làm bài: 45 phút

Câu 1. (2,5 điểm) Điền vào chỗ trống để hoàn thành các khái niệm sau đây bằng các dữ liệu cho trước: *quãng đường*, V_{bc} , *đốt cháy*, 2, *xilanh*, 5, *động cơ nhiệt*, 4, *nhiệt năng*, V_{ct}

- Động cơ đốt trong là ... (1) ... , biến ... (2) ... thành cơ năng. Quá trình ... (3) ... nhiên liệu diễn ra ngay trong (4) ... của động cơ.
- Cấu tạo động cơ đốt trong chạy bằng *xăng* có (5) ... cơ cấu và ... (6) ... hệ thống
- Điểm chết của pittong là vị trí mà tại đó pittong ... (7) ... chuyển động
- Hành trình của pittong (S) là ... (8) ... mà pittong đi được giữa hai điểm chết.
- $V_{tp} = \dots\dots\dots (9) \dots\dots + \dots\dots (10) \dots$

Câu 2. (1,5 điểm) Trong hệ thống bôi trơn tuần hoàn cưỡng bức, chi tiết nào đóng vai trò *vận hành* toàn hệ thống? Khi thay dầu bôi trơn, nên thay khi động cơ vừa làm việc, máy còn nóng để làm gì?

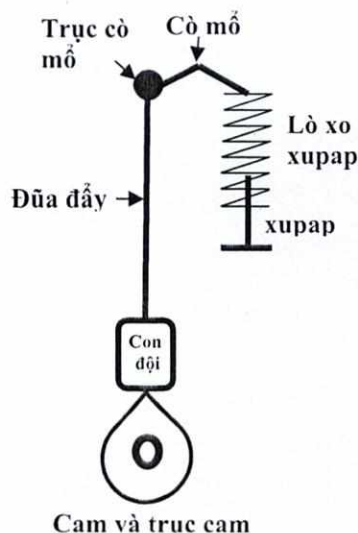
Câu 3. (1,5 điểm) Trình bày diễn biến kì nạp của động cơ diesel 4 kì? Vẽ hình minh họa.

Câu 4. (2,5 điểm) Trình bày cấu tạo của nhóm pittong? Hiện tượng xe máy nhả khói màu xám đen là do hư hỏng bộ phận nào? Cách khắc phục?

Câu 5. (1 điểm) Khi nhiệt độ nước *xấp xỉ* giới hạn cho phép, van hằng nhiệt sẽ mở mấy đường? Đó là những đường nào?

Câu 6. (1 điểm)

Dựa vào hình bên, nêu thứ tự làm việc của các chi tiết trong cơ cấu phân phối khí dùng xupap treo (theo sơ đồ mũi tên)? Trong các chi tiết này, chi tiết nào đóng vai trò đóng/mở xupap?



-----HẾT-----

Họ và tên học sinh:.....Số báo danh:.....Lớp:.....



ĐÁP ÁN- MÔN CÔNG NGHỆ - KHỐI 11

CÂU	ĐÁP ÁN	ĐIỂM	GHI CHÚ
1	(1) động cơ nhiệt (2) nhiệt năng (3) đốt cháy (4) xilanh (5) 2 (6) 5 (7) đổi chiều (8) quãng đường (9), (10) Vbc, Vct (có thể đảo đáp án)	Mỗi ý đúng: 0.25đ	
2	- Bom dầu là chi tiết đóng vai trò là động lực vận hành toàn hệ thống bôi trơn cưỡng bức - Lấy sạch cặn bẩn - Giúp cho hệ thống vận hành tốt hơn, tăng tuổi thọ của các chi tiết	0.5đ 0.5đ 0.5đ	
3	Kì nạp: - Pittong đi từ ĐCT xuống ĐCD, - Xuppap nạp mở cho <i>không khí</i> đi vào, xuppap thải đóng. - Thể tích xilanh tăng; áp suất, nhiệt độ giảm; sự chênh lệch áp suất để hút nhiên liệu vào - Vẽ hình minh họa	0.25đ 0.5đ 0.5đ 0.25đ	
4	Cấu tạo nhóm pittong: Phần đỉnh: đỉnh bằng, đỉnh lồi, đỉnh lõm Phần đầu: 2 rãnh xec-măng khí ở trên, 1 rãnh xec-măng dầu ở dưới. Phần thân: lỗ chốt pittong gắn với đầu nhỏ của thanh truyền Xe nhả khói xám đen: hỏng/mòn xec-măng dầu Cách khắc phục: thay xec-măng dầu mới	0.5đ 0.5đ 0.5đ 0.5đ 0.5đ	
5	Khi nhiệt độ nước xấp xỉ giới hạn cho phép, van hằng nhiệt sẽ mở 2 đường: - Một đường về trước bơm - Một đường qua két làm mát	0.5đ 0.25đ 0.25đ	
6	Thứ tự làm việc CCPPK dùng xupap: Cam/trục cam -> con đội -> đĩa đẩy -> trục cò mổ -> cò mổ -> lò xo xupap -> xupap mở Chi tiết đóng/mở xupap là lò xo xupap	0.5đ 0.5đ	



Mã đề thi: 121

ĐỀ KIỂM TRA HKII NH (2020-2021)

MÔN: CÔNG NGHỆ 12

Thời gian làm bài: 45 phút;

(28 câu trắc nghiệm + 2 câu tự luận)

ĐỀ CHÍNH THỨC

Họ, tên học sinh: Lớp: SBD:

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

Câu 1: Máy thu FM có tín hiệu trung tần là khoảng bao nhiêu ?

- A. 10,7 MHz B. 10,7 kHz
C. 10 MHz D. 11MHz

Câu 2: Máy phát điện xoay chiều là máy điện biến đổi:

- A. Điện năng thành cơ năng
B. Cơ năng thành điện năng
C. Nhiệt năng thành cơ năng
D. Quang năng thành cơ năng

Câu 3: Việc nối sao hay nối tam giác của tải phụ thuộc vào:

- A. Cách nối của nguồn
B. Điện áp của nguồn và tải
C. Điện áp của nguồn
D. Điện áp của tải

Câu 4: Ở nước ta cấp điện áp cao nhất là:

- A. 110KV B. 220KV
C. 800KV D. 500KV

Câu 5: Ở máy thu thanh tín hiệu ra của khối tách sóng là:

- A. Tín hiệu một chiều
B. Tín hiệu trung tần
C. Tín hiệu xoay chiều
D. Tín hiệu cao tần

Câu 6: Nguồn điện sinh hoạt trong gia đình được đấu nối vào mấy pha của nguồn điện

- A. 03 pha B. 04 pha
C. 01 pha D. 02 pha

Câu 7: Máy thu sóng tương thích với máy phát phát sóng về:

- A. Tần số khuếch đại
B. Tần số, biên độ
C. Tần số, phương thức điều chế
D. Biên độ, phương thức điều chế

Câu 8: Các máy điện nào có thể dùng thay thế cho nhau?

- A. Máy phát điện và động cơ điện.
B. Động cơ điện và máy biến áp.
C. Máy phát điện và máy biến áp.
D. Không thể thay thế cho nhau được.

Câu 9: Khi sử dụng biến áp không cần quan tâm đến đại lượng nào ?

- A. Tần số dòng điện của nguồn.
B. Điện áp của nguồn điện
C. Công suất định mức của biến áp
D. Không có đáp án đúng

Câu 10: Dòng điện xoay chiều là dòng điện:

- A. Có chiều và trị số liên tục thay đổi theo thời gian.
B. Có trị số luôn thay đổi.
C. Có chiều luôn thay đổi.
D. Có chiều và trị số không đổi.

Câu 11: Lưới điện truyền tải có cấp điện áp nào?

- A. 60KV B. 22KV
C. 66KV D. 35KV

Câu 12: Căn cứ vào đâu để phân biệt máy thu thanh AM và máy thu thanh FM:

- A. Mã hóa tín hiệu. B. Điều chế tín hiệu.
C. Xử lý tín hiệu. D. Truyền tín hiệu.

Câu 13: Trạm biến áp có ghi thông số 220/22 KV có ý nghĩa là gì ?

- A. Trạm giảm áp và tăng áp
B. Trạm vừa tăng vừa giảm điện áp
C. Trạm tăng áp
D. Trạm giảm áp

Câu 14: Để nâng cao công suất truyền tải điện năng từ nơi sản xuất điện đến nơi tiêu thụ điện hiện nay người ta dùng biện pháp tối ưu nào sau đây:

- A. Nâng cao dòng điện
B. Nâng cao công suất máy phát
C. Rút ngắn khoảng cách
D. Nâng cao điện áp

Câu 15: Bơm nước đang sử dụng tại nhà máy, xí nghiệp sử dụng loại điện áp nào sau đây

- A. Điện áp 01 pha 220V
B. Điện áp 02 pha 220V
C. Điện áp 3 pha 380V
D. Điện áp 4 pha 380V

Câu 16: Máy biến áp là:

- A. Máy điện dùng biến đổi điện áp và tần số dòng điện.
B. Máy biến đổi tần số nhưng giữ nguyên điện áp

C. Máy biến đổi dòng điện.

D. Máy điện dùng biến đổi điện áp nhưng giữ nguyên tần số dòng điện.

Câu 17: Lưới điện quốc gia có chức năng:

A. Làm tăng áp

B. Các đường dây dẫn, các trạm điện liên kết lại.

C. Hạ áp

D. Truyền tải và phân phối điện năng từ các nhà máy phát điện đến nơi tiêu thụ.

Câu 18: Mức độ trầm trọng của âm thanh trong máy tăng âm do khối nào quyết định ?

A. Mạch tiền khuếch đại

B. Mạch khuếch đại công suất

C. Mạch khuếch đại trung gian

D. Mạch âm sắc

Câu 19: Máy điện xoay chiều 03 pha được chia làm mấy loại

A. 02 loại

B. 01 loại

C. 03 loại

D. 04 loại

Câu 20: Máy biến áp hoạt động dựa trên:

A. Từ trường quay

B. Hiện tượng cảm ứng điện từ và lực điện từ.

C. Hiện tượng cảm ứng điện từ

D. Hiện tượng lực tương tác điện từ giữa từ trường quay và dòng điện cảm ứng

Câu 21: Hệ số máy biến áp $K < 1$ là :

A. Máy tăng áp

B. Máy giảm áp

C. Không tăng, không giảm

D. Máy phát điện

Câu 22: Lưới điện quốc gia là một tập hợp gồm:

A. Đường dây dẫn điện và các trạm biến áp.

B. Đường dây dẫn điện và các hộ tiêu thụ.

C. Đường dây dẫn điện và các trạm đóng, cắt.

D. Đường dây dẫn điện và các trạm điện.

Câu 23: Khái niệm về mạch điện xoay chiều ba pha:

A. Là mạch điện gồm nguồn và dây dẫn ba pha.

B. Là mạch điện gồm nguồn điện ba pha, dây dẫn ba pha và tải ba pha.

C. Là mạch điện gồm nguồn điện, dây dẫn và tải.

D. Là mạch điện gồm nguồn và tải ba pha.

Câu 24: Chọn đáp án đúng về khái niệm hệ thống điện quốc gia

A. Là hệ thống gồm nguồn điện, lưới điện và các hộ tiêu thụ điện trên miền Trung.

B. Là hệ thống gồm nguồn điện, lưới điện và các hộ tiêu thụ điện trên miền Bắc.

C. Là hệ thống gồm nguồn điện, lưới điện, các hộ tiêu thụ điện trên miền Nam.

D. Là hệ thống gồm nguồn điện, các lưới điện và các hộ tiêu thụ điện trên toàn quốc..

Câu 25: Máy bán tốc độ là một loại thiết bị truyền thông tin thông qua:

A. Vệ tinh

B. Viba số

C. Cáp quang

D. Mạng Internet

Câu 26: Phân loại theo công suất máy tăng âm gồm mấy loại ?

A. 4

B. 5

C. 3

D. 2

Câu 27: Thứ tự các khối chức năng trong sơ đồ khối phân phát thông tin như sau :

A. Nguồn thông tin – Xử lý thông tin – Điều chế , mã hóa – Đường truyền

B. Nguồn thông tin – Điều chế , mã hóa – Xử lý thông tin – Đường truyền

C. Nguồn thông tin – Xử lý thông tin – Đường truyền – Điều chế , mã hóa

D. Nguồn thông tin – Xử lý thông tin – Đường truyền – Điều chế , mã hóa

Câu 28: Có bao nhiêu cách đấu nối tải 3 pha

A. 01 cách

B. 02 cách

C. 03 cách

D. 04 cách



H. TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1. Trình bày khái niệm máy thu hình? Vẽ sơ đồ minh họa? (2 điểm)

Câu 2. Tivi màu gồm các màu chính nào, cho biết kí hiệu? Tivi màu phát hình trắng đen là do đâu? (1 điểm)

----- HẾT -----



Họ, tên học sinh: Lớp: SBD:

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

Câu 1: Máy thu FM có tín hiệu trung tần là khoảng bao nhiêu ?

- A. 11MHz B. 10,7 MHz
C. 10 MHz D. 10,7 kHz

Câu 2: Máy bắn tốc độ là một loại thiết bị truyền thông tin thông qua:

- A. Vệ tinh B. Viba số
C. Cáp quang D. Mạng Internet

Câu 3: Khi sử dụng biến áp không cần quan tâm đến đại lượng nào ?

- A. Công suất định mức của biến áp
B. Điện áp của nguồn điện
C. Tần số dòng điện của nguồn.
D. Không có đáp án đúng

Câu 4: Ở máy thu thanh tín hiệu ra của khối tách sóng là:

- A. Tín hiệu xoay chiều
B. Tín hiệu trung tần
C. Tín hiệu cao tần
D. Tín hiệu một chiều

Câu 5: Căn cứ vào đâu để phân biệt máy thu thanh AM và máy thu thanh FM:

- A. Xử lý tín hiệu. B. Mã hóa tín hiệu.
C. Truyền tín hiệu. D. Điều chế tín hiệu.

Câu 6: Để nâng cao công suất truyền tải điện năng từ nơi sản xuất điện đến nơi tiêu thụ điện hiện nay người ta dùng biện pháp tối ưu nào sau đây:

- A. Nâng cao dòng điện B. Nâng cao điện áp
C. Rút ngắn khoảng cách D. Nâng cao công suất

Câu 7: Máy biến áp hoạt động dựa trên:

- A. Từ trường quay
B. Hiện tượng lực tương tác điện từ giữa từ trường quay và dòng điện cảm ứng
C. Hiện tượng cảm ứng điện từ và lực điện từ.
D. Hiện tượng cảm ứng điện từ

Câu 8: Chọn đáp án đúng về khái niệm hệ thống điện quốc gia

- A. Là hệ thống gồm nguồn điện, lưới điện và các hộ tiêu thụ điện trên miền Trung.
B. Là hệ thống gồm nguồn điện, lưới điện và các hộ tiêu thụ điện trên miền Bắc.

C. Là hệ thống gồm nguồn điện, lưới điện, các hộ tiêu thụ điện trên miền Nam.

D. Là hệ thống gồm nguồn điện, các lưới điện và các hộ tiêu thụ điện trên toàn quốc..

Câu 9: Nguồn điện sinh hoạt trong gia đình được đấu nối vào mấy pha của nguồn điện

- A. 02 pha B. 04 pha
C. 01 pha D. 03 pha

Câu 10: Phân loại theo công suất máy tăng âm gồm mấy loại ?

- A. 4 B. 2 C. 3 D. 5

Câu 11: Máy biến áp là:

- A. Máy điện dùng biến đổi điện áp và tần số dòng điện.
B. Máy biến đổi dòng điện.
C. Máy điện dùng biến đổi điện áp nhưng giữ nguyên tần số dòng điện.
D. Máy biến đổi tần số nhưng giữ nguyên điện áp

Câu 12: Ở nước ta cấp điện áp cao nhất là:

- A. 110KV B. 500KV
C. 800KV D. 220KV

Câu 13: Dòng điện xoay chiều là dòng điện:

- A. Có chiều và trị số liên tục thay đổi theo thời gian.
B. Có chiều và trị số không đổi.
C. Có trị số luôn thay đổi.
D. Có chiều luôn thay đổi.

Câu 14: Máy điện xoay chiều 03 pha được chia làm mấy loại

- A. 02 loại B. 04 loại
C. 01 loại D. 03 loại

Câu 15: Các máy điện nào có thể dùng thay thế cho nhau ?

- A. Động cơ điện và máy biến áp.
B. Máy phát điện và máy biến áp.
C. Máy phát điện và động cơ điện.
D. Không thể thay thế cho nhau được

Câu 16: Máy phát điện xoay chiều là máy điện biến đổi:

- A. Cơ năng thành điện năng
B. Điện năng thành cơ năng
C. Nhiệt năng thành cơ năng
D. Quang năng thành cơ năng

Câu 17: Việc nối sao hay nối tam giác của tải phụ thuộc vào:

- A. Điện áp của nguồn và tải
- B. Điện áp của tải
- C. Điện áp của nguồn
- D. Cách nối của nguồn

Câu 18: Khái niệm về mạch điện xoay chiều ba pha:

- A. Là mạch điện gồm nguồn và dây dẫn ba pha.
- B. Là mạch điện gồm nguồn điện ba pha, dây dẫn ba pha và tải ba pha.
- C. Là mạch điện gồm nguồn điện, dây dẫn và tải.
- D. Là mạch điện gồm nguồn và tải ba pha.

Câu 19: Máy thu sóng tương thích với máy phát phát sóng về:

- A. Tần số, phương thức điều chế
- B. Tần số, biên độ
- C. Tần số khuếch đại
- D. Biên độ, phương thức điều chế

Câu 20: Mức độ trầm bổng của âm thanh trong máy tăng âm do khối nào quyết định ?

- A. Mạch tiền khuếch đại
- B. Mạch âm sắc
- C. Mạch khuếch đại trung gian
- D. Mạch khuếch đại công suất

Câu 21: Trạm biến áp có ghi thông số 220/22 KV có ý nghĩa là gì ?

- A. Trạm giảm áp
- B. Trạm tăng áp
- C. Trạm vừa tăng vừa giảm điện áp
- D. Trạm giảm áp và tăng áp

Câu 22: Lưới điện truyền tải có cấp điện áp nào?

- A. 60KV
- B. 22KV
- C. 35KV
- D. 66KV

Câu 23: Lưới điện quốc gia là một tập hợp gồm:

- A. Đường dây dẫn điện và các trạm biến áp.
- B. Đường dây dẫn điện và các trạm đóng, cắt.
- C. Đường dây dẫn điện và các hộ tiêu thụ.
- D. Đường dây dẫn điện và các trạm điện.

Câu 24: Hệ số máy biến áp $K < 1$ là :

- A. Máy phát điện
- B. Máy tăng áp.
- C. Không tăng, không giảm
- D. Máy giảm áp .

Câu 25: Có bao nhiêu cách đấu nối tải 3 pha

- A. 01 cách
- B. 02 cách
- C. 03 cách
- D. 04 cách

Câu 26: Bơm nước đang sử dụng tại nhà máy, xí nghiệp sử dụng loại điện áp nào sau đây

- A. Điện áp 01 pha 220V
- B. Điện áp 02 pha 220V
- C. Điện áp 3 pha 380V

D. Điện áp 4 pha 380V

Câu 27: Thứ tự các khối chức năng trong sơ đồ khối phản phát thông tin như sau :

- A. Nguồn thông tin – Điều chế , mã hóa – Xử lý thông tin – Đường truyền
- B. Nguồn thông tin – Xử lý thông tin – Đường truyền – Điều chế , mã hóa
- C. Nguồn thông tin – Xử lý thông tin – Điều chế , mã hóa – Đường truyền
- D. Nguồn thông tin – Xử lý thông tin – Đường truyền – Điều chế , mã hóa

Câu 28: Lưới điện quốc gia có chức năng:

- A. Các đường dây dẫn, các trạm điện liên kết lại.
- B. Hạ áp
- C. Truyền tải và phân phối điện năng từ các nhà máy phát điện đến nơi tiêu thụ.
- D. Làm tăng áp



II. TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1. Trình bày khái niệm máy thu hình? Vẽ sơ đồ minh họa? **(2 điểm)**

Câu 2. Tivi màu gồm các màu chính nào, cho biết kí hiệu? Tivi màu phát hình trắng đen là do đâu? **(1 điểm)**

-----HẾT-----

ĐÁP ÁN - MÔN CÔNG NGHỆ - KHỐI 12

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (Mỗi câu đúng đạt 0,25đ)

Mã đề 121			
Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
1	A	15	C
2	B	16	D
3	B	17	D
4	C	18	D
5	A	19	A
6	C	20	C
7	C	21	A
8	D	22	A
9	A	23	B
10	A	24	D
11	C	25	B
12	B	26	C
13	D	27	A
14	D	28	B

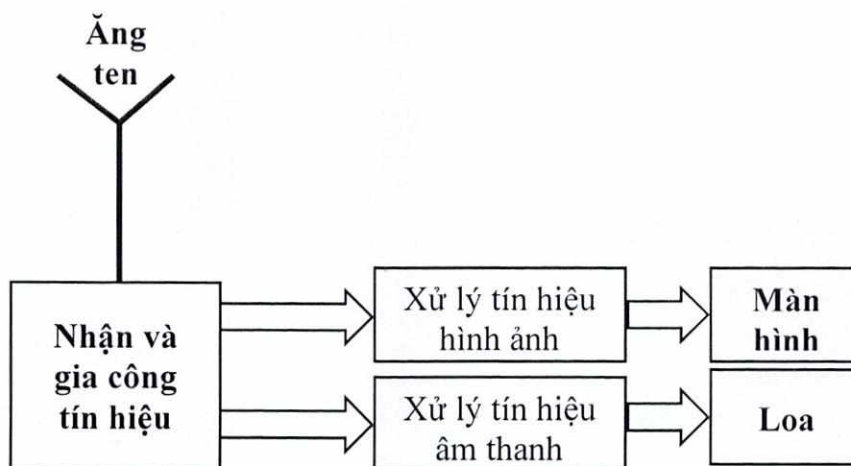
Mã đề 122			
Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
1	B	15	D
2	B	16	A
3	C	17	A
4	D	18	B
5	D	19	A
6	B	20	B
7	D	21	A
8	D	22	D
9	C	23	D
10	C	24	B
11	C	25	B
12	C	26	C
13	A	27	C
14	A	28	C

II. PHẦN TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1.

- Thiết bị nhận và tái tạo lại tín hiệu âm thanh và hình ảnh của đài truyền hình (0,5đ).
- Âm thanh và hình ảnh được xử lý độc lập (0,5đ)

Hình minh họa (1 điểm)



Câu 2.

Tivi màu gồm các màu chính: Đỏ (R), Xanh lá (G), xanh dương (B), tín hiệu chói (Y) (0,5đ)

Tivi màu phát hình trắng đen là do tín hiệu thu vào là trắng đen (0,5đ)